

UBND XÃ NAM CÁT TIÊN
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 99/CV-PKT

Nam Cát Tiên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

V/v đăng công bố số liệu công khai dự
toán ngân sách năm 2026 của xã Nam Cát
Tiên trên trang Thông tin điện tử.

Kính gửi: Phòng Văn hóa – Xã hội.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính
về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Số liệu dự toán công khai theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của UBND xã Nam Cát Tiên về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm
2026 dự toán HĐND thông qua;

Để công tác công bố số liệu công khai dự toán ngân sách năm 2026 của xã
Nam Cát Tiên đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC, phòng Kinh tế đề
nghị Ban biên tập trang thông tin điện tử xã Nam Cát Tiên xem xét đăng số liệu
công khai theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Nam
Cát Tiên (*Quyết định đính kèm*) trên trang thông tin điện tử của UBND xã theo
đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Văn Chinh

Số: 156/TTr-PKT

Nam Cát Tiên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026
trên địa bàn xã Nam Cát Tiên**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Nam Cát Tiên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật quản lý sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính, ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Nam Cát Tiên về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ chi cho các cơ quan, đơn vị hành chính, đảng, đoàn thể các đơn vị trường học công lập năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Nam Cát Tiên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Nam Cát Tiên.

Phòng Kinh tế lập Tờ trình kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Nam Cát Tiên, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Nam Cát Tiên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Nam Cát Tiên;

Căn cứ Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Nam Cát Tiên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Nam Cát Tiên.

2. Hồ sơ trình kèm theo:

Tờ trình về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Nam Cát Tiên, chi tiết có các biểu kèm theo.

Dự thảo Quyết định về việc công bố, công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Nam Cát Tiên, chi tiết có các biểu kèm theo.

Phòng Kinh tế kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã Nam Cát Tiên xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: PKT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Văn Chinh

Số: 1336 /QĐ-UBND

Nam Cát Tiên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của xã Nam Cát Tiên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM CÁT TIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Nam Cát Tiên tại Tờ trình số 156/TTr-KT ngày 31/12/2025 về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn xã trình HĐND năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 trình Hội đồng nhân dân xã Nam Cát Tiên (các biểu mẫu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Kinh tế, thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Sở Tài chính
- Thường trực Đảng ủy
- Thường trực HĐND xã
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã
- Khối MMTQ và các tổ chức xã hội xã
- Văn phòng Đảng ủy
- Văn phòng HĐND-UBND xã
- Các cơ quan, ban ngành xã
- Lưu: VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Hồng Phúc



Biểu số 103/CK TC-NSNN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026
(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

DVT: triệu đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	151.010.000	TỔNG SỐ CHI	151.010.000
I. Thu ngân sách xã hưởng 100%	315.000	I. Chi đầu tư phát triển	21.600.000
II. Thu phân chia theo tỷ lệ %	7.895.000	II. Chi thường xuyên	126.159.000
III. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		III. Dự phòng	3.251.000
- Bổ sung cân đối	142.800.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			



Biểu số 104/CK TC-NSNN

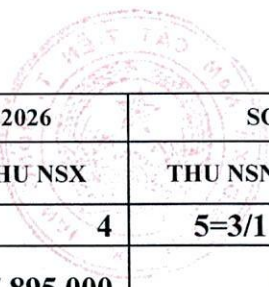
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2026

(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025		DỰ TOÁN NĂM 2026		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	109.415.000	108.690.000	155.350.000	151.010.000	142	139
I	1.Các khoản thu 100%	290.000	290.000	515.000	315.000	178	109
1	-Phí, lệ phí	167.000	167.000	200.000	200.000	120	120
2	-Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi ích công sản khác						
3	-Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	-Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			200.000			
5	-Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	-Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	-Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	-Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	24.000	24.000	12.000	12.000	50	50
9	-Thuế tài nguyên	3.000	3.000	3.000	3.000	100	100
10	-Thu khác	96.000	96.000	100.000	100.000	104	104



STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025		DỰ TOÁN NĂM 2026		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
II	II.Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.261.000	536.000	12.035.000	7.895.000	954	1473
1	1.Các khoản thu phân chia	975.000	536.000	8.113.000	5.808.670	832	1084
1.1	-Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.2	-Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			700.000			
1.3	-Lệ phí trước bạ nhà, đất	436.000	218.000	3.500.000	3.500.000	803	1606
1.4	Thuế giá trị gia tăng	539.000	318.000	3.913.000	2.308.670	726	726
2	2.Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	286.000	-	3.922.000	2.086.870	1371	
2.1	Thuế thu nhập cá nhân	286.000		1.100.000		385	
2.2	Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh			813.000	479.670		
2.3	Thu tiền sử dụng đất			2.000.000	1.600.000		
2.4	Thu tiền thuê đất			9.000	7.200		
	III.Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
	IV. Thu chuyển nguồn	3.950.000	3.950.000			0	0
	V.Thu kết dư ngân sách năm trước	9.954.000	9.954.000			0	0
	VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	93.960.000	93.960.000	142.800.000	142.800.000	152	152
1	-Bổ sung cân đối ngân sách	85.651.000	85.651.000	142.800.000	142.800.000	167	167

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025		DỰ TOÁN NĂM 2026		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
2	-Bổ sung có mục tiêu	8.309.000	8.309.000			0	0



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM CÁT TIÊN

Biểu số 105/CK TC-NSNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026
(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025			DỰ TOÁN 2026			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
	TỔNG CHI	108.690.510	12.430.000	96.260.510	151.010.000	21.600.000	129.410.000	139	174	134
	Trong đó				0					
1	Chi giáo dục	55.000.000		55.000.000	58.649.000		58.649.000	107		107
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			4.430.000		4.430.000			
3	Chi y tế	-			-					
4	Chi văn hóa, thông tin	190.000		190.000	1.859.000		1.859.000	978		978
5	Chi phát thanh, truyền thanh	139.000		139.000	70.000		70.000	50		50
6	Chi thể dục thể thao	174.000		174.000	200.000		200.000	115		115
7	Chi bảo vệ môi trường	-			2.210.000		2.210.000			
8	Chi các hoạt động kinh tế	644.000		644.000	6.200.000		6.200.000	963		963
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	29.400.510		29.400.510	25.339.000		25.339.000	86		86
10	Chi công tác xã hội	5.496.000		5.496.000	8.855.000		8.855.000	161		161
11	Chi an ninh quốc phòng	2.453.000		2.453.000	8.793.000		8.793.000	358		358
12	Chi khác	12.757.000	12.430.000	327.000	27.606.000	21.600.000	6.006.000	216	174	1837
13	Chi tạo nguồn CCTL	737.000		737.000	3.548.000		3.548.000	481		481
14	Dự phòng ngân sách	1.700.000		1.700.000	3.251.000		3.251.000	191		191



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM CÁT TIỀN

Biểu số 107/CK TC-NSNN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2026

(Dự toán trình hội đồng nhân dân)

Đơn vị: triệu đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025			KẾ HOẠCH NĂM 2026		
	(năm hiện hành)					
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+Chợ						
+Bến bãi						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi
Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi